

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

**TÀI LIỆU
SINH HOẠT CHI BỘ**
(Lưu hành nội bộ)

Số 12 - 2022

MỤC LỤC

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ số 12 - 2022)

	Trang
Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh:	3
1. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Quân đội nhân dân Việt Nam”	
2. Vận dụng tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về đảng cầm quyền trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh	
Tin sản xuất kinh doanh:	13
Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 11 và 11 tháng năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2022	
Trao đổi nghiệp vụ:	20
1. Thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên, tổ chức Đảng có hành vi vi phạm	
2. Quy định việc thôi tham gia cấp ủy	
Tin trong nước:	27
Nhận diện và đấu tranh với một số thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực kinh tế ở nước ta thời gian qua	
Tin đối ngoại và tình hình thế giới:	31
1. Kết quả hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 40, 41	
2. Một số tình hình thế giới thời gian gần đây	
Văn bản mới:	
Nghị định số 83/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	35
Trao đổi kiến thức:	37
Trí tuệ nhân tạo muốn chiếm lấy khuôn mặt người dùng	

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH



ĐOÀN KẾT
KỶ LUẬT
CẦN KIỂM
SÁNG TẠO

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về “Quân đội nhân dân Việt Nam”

“Rất mong các đồng chí chiến sĩ và cán bộ ta hết sức cẩn trọng trong mọi cử chỉ, để cho thế giới đều thấy rằng “Quân đội Cụ Hồ có khác!”¹

“Vệ quốc quân là quân đội của nhân dân, để bảo vệ đồng bào, giữ gìn Tổ quốc.”²

“Điểm trọng yếu là bất kỳ bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích đều phải bám sát lấy dân, rời dân ra là nhất định thất bại. Bám lấy dân là làm sao cho được lòng dân, dân tin, dân mến, dân yêu. Như vậy thì bất kể việc gì khó cũng làm được cả và nhất định thắng lợi.”³

¹ Báo Nhân dân, số 267, ra ngày 19 tháng 11 năm 1954

² Gửi Báo Vệ quốc quân”, ngày 27-3-1947, theo Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t.5, tr.135

³ Bài nói tại Hội nghị chiến tranh du kích”, ngày 13-7-1952, theo Hồ Chí Minh toàn tập, Sđd, t.7, tr.448.

Vận dụng tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh về đảng cầm quyền trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng cầm quyền không chỉ là cơ sở khoa học, nền tảng lý luận cho sự ra đời và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam, mà còn là yếu tố quyết định sự thành công của cách mạng Việt Nam. Những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương thức lãnh đạo, cầm quyền khoa học, dân chủ và đạo đức trong Đảng... luôn được Đảng ta kế thừa và vận dụng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Hiện nay, trước những thời cơ và thách thức của quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, đòi hỏi Đảng cần phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng cầm quyền

Đảng cầm quyền là một trong những vấn đề quan trọng, luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng. Người nhấn mạnh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁴. Đây là một lời khẳng định, nhắc nhở toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta phải ghi nhớ và thực hiện trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước.

Về vai trò của Đảng cầm quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ vai trò của Đảng là lãnh đạo nhân dân đánh đuổi đế quốc, lật đổ chế độ phong kiến, giành lấy độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và tiến lên chủ nghĩa

⁴Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 15, tr. 611 - 612

xã hội. Người khẳng định: “Lực lượng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động là rất to lớn, là vô cùng vô tận. Nhưng lực lượng ấy cần có Đảng lãnh đạo mới chắc chắn thắng lợi”⁵. Sau thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam chính thức trở thành đảng cầm quyền, lãnh đạo và chỉ đạo mọi hoạt động, mọi mặt của đời sống xã hội, chăm lo từ đời sống vật chất đến đời sống tinh thần cho nhân dân. Nhiệm vụ của Đảng sau khi có chính quyền: “Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hoá lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hoá tiên tiến, đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân”⁶.

Trong quá trình lãnh đạo và cầm quyền của Đảng, Người chỉ rõ: “Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo”⁷. Nghĩa là, năng lực cầm quyền của Đảng phải để cho nhân dân tự giác thừa nhận, tin tưởng và ủng hộ.

Để làm tốt vai trò lãnh đạo của một đảng cầm quyền thì vấn đề then chốt có ý nghĩa quyết định là Đảng phải lãnh đạo nhân dân xây dựng một chính quyền nhà nước, công cụ sắc bén và thiết yếu để tổ chức xây dựng xã hội mới và bảo vệ thành quả cách mạng, với cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ, vì mọi “quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁸. Trách nhiệm của Đảng cũng như của từng cán bộ, đảng viên của Đảng là phụng sự cho độc lập, tự do của Tổ quốc, phục vụ cho lợi ích của nhân dân. Đảng lãnh đạo bằng trí tuệ, bằng lương tâm, đạo đức cách

⁵Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 11, tr. 609*

⁶Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 12, tr. 402*

⁷Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 3, tr. 168*

⁸Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 6, tr. 232*

mạng của mỗi cán bộ, đảng viên; không phải chỉ bằng lời nói, mà phải bằng hành động, việc làm thiết thực.

Về cách thức tổ chức xây dựng Đảng cầm quyền, để xây dựng Đảng trở thành một tổ chức chính trị vững mạnh, thống nhất, đoàn kết, xứng đáng với vai trò là “hạt nhân lãnh đạo”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú ý đến công tác tổ chức đảng cầm quyền. Người khẳng định: “Trong Đảng và Nhà nước ta có sự phân công chặt chẽ như các bộ phận trong chiếc đồng hồ: Cái kim, dây cốt khác nhau nhưng hợp tác chặt chẽ với nhau. Thiếu một bộ phận nào cũng không được”⁹. Theo Người, trong công tác tổ chức đảng, phải chú trọng tinh giản “tinh là năng suất lên cao, làm cho mau cho tốt, giản là vừa phải, không kèn càng, tránh hình thức”¹⁰. Tinh giản cốt là làm cho bộ máy trở nên gọn gàng và trong sạch, nhằm mục đích làm cho hệ thống của Đảng hoạt động một cách có hiệu quả, tiết kiệm, không lãng phí sức người, sức của.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh thì công tác cán bộ là vấn đề quan trọng hơn hết, bởi “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹¹. Cho nên, đối với công tác cán bộ phải chọn lọc đảng viên một cách hết sức cẩn thận, cần chăm lo giáo dục đảng viên để dù làm bất cứ việc gì hay ở đâu cũng phải phát huy được tính tiên phong, gương mẫu của mình. Người nhấn mạnh: “Đảng không phải chỉ cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái chất của người đảng viên”¹². Cái chất của người đảng viên ở đây là vào Đảng không phải để làm “quan cách mạng” mà là làm “công bộc, làm đầy tớ cho nhân dân”. Cán bộ, đảng viên phải là người vừa có tài, vừa có đức, không chỉ là những người có trí, có dũng, có nhân mà còn phải là người biết cần, kiệm, liêm,

⁹Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 12, tr. 335

¹⁰Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 7, tr. 432

¹¹Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 309

¹²Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 292

chính, chí công vô tư, phải biết “... “tiên thiên hạ ưu, hậu thiên hạ lạc”, nghĩa là lo trước dân, vui sau dân”¹³.

Về phương thức lãnh đạo của Đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc xác định phương thức lãnh đạo của Đảng, đặc biệt trong điều kiện Đảng cầm quyền. Theo Người, nếu trước khi chưa có chính quyền, phương thức lãnh đạo của Đảng chủ yếu là mỗi cán bộ, đảng viên phải trực tiếp tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, “Đảng tuyên truyền đường lối thông qua những cán bộ của mình. Khi tuyên truyền chính sách của Đảng, cán bộ phải dùng cách thuyết phục chứ không được dùng mệnh lệnh và phải ra sức làm cho quần chúng nông dân tin tưởng ở Đảng”¹⁴. Sau khi có chính quyền, chính quyền là công cụ mạnh mẽ nhất, sắc bén nhất để đưa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng vào cuộc sống, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng với toàn xã hội. Trong phương thức cầm quyền, ngoài cách thức tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục nhân dân, Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng để tổ chức nhân dân thực hiện. Bằng cách đó, khi Nhà nước quản lý xã hội bằng chính sách, pháp luật và nhân dân thực hiện, cũng tức là gián tiếp thực hiện Cương lĩnh, đường lối của Đảng. Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên của Đảng “phải kinh qua chính quyền mà thực hiện chính sách của Đảng”¹⁵. Mọi công việc đều phải thực hiện theo phương châm “Đảng lãnh đạo, thủ trưởng phụ trách, công nhân tham gia quản lý”¹⁶, cần tránh “việc gì cũng bí thư, cũng Đảng ôm đồm làm cả, làm cho chủ tịch ủy ban hành chính trở nên kém tác dụng”¹⁷.

¹³Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 8, tr. 201

¹⁴Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 3, tr. 620

¹⁵Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 75

¹⁶Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 12, tr. 608

¹⁷Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 75

Để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng thì công tác kiểm tra, giám sát là vấn đề quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng. Theo Người: “Làm mà không kiểm tra thì không biết kết quả ra sao, không hiểu sai lệch thế nào để kịp thời sửa chữa”¹⁸. Mục đích của việc kiểm tra, giám sát là bảo đảm cho cán bộ, đảng viên thực hiện đầy đủ và đúng đắn đường lối, chủ trương và giữ vững được kỷ luật của Đảng và để cho sau mỗi lần kiểm tra, giám sát thì những cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng được kiểm tra ấy nếu có sai lầm, thiếu sót thì rút được kinh nghiệm và khắc phục. Thông qua việc kiểm tra giám sát sẽ “giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm”¹⁹, làm cho tổ chức Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh hơn.

Như vậy, Đảng cầm quyền theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm toàn diện, sâu sắc về xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh nhằm giữ vững và bảo đảm sự lãnh đạo đối với Nhà nước, hệ thống chính trị và xã hội, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Kế thừa và vận dụng sáng tạo những chỉ dẫn của Người trong quá trình lãnh đạo và cầm quyền, Đảng ta đã tiến hành công cuộc đổi mới, đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, kinh tế không ngừng phát triển, chính trị - xã hội ổn định, đối ngoại mở rộng, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện. Điều đó minh chứng sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Những thành tựu đáng tự hào

Với cách thức tổ chức và phương thức lãnh đạo, cầm quyền khoa học, dân chủ, Đảng ta đã ban hành những quyết sách phù hợp, đáp ứng yêu

¹⁸Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 10, tr. 481*

¹⁹Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 316*

cầu lịch sử, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế, tạo nền tảng và cơ sở vững chắc đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững; chất lượng sống của người dân được nâng lên. Trong những năm qua, những thành tựu đó được thể hiện toàn diện trên các lĩnh vực:

Một là, dưới sự lãnh đạo của Đảng, những năm qua, tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức khá cao, tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế được nâng lên. Năm 2020, GDP ước đạt 268,4 tỷ USD và thu nhập bình quân đầu người ước đạt 2.750 USD/người/năm. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện, năng suất lao động tăng từ 4,3%/năm giai đoạn 2011 - 2015 lên 5,8%/năm giai đoạn 2016 - 2020. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục phát triển; du lịch phát triển nhanh; nông nghiệp chuyển mạnh sang ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hàng hoá, nâng cao chất lượng và hiệu quả; chương trình xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả quan trọng làm thay đổi diện mạo nông thôn, đời sống người dân được nâng cao; kinh tế số bước đầu được chú trọng phát triển.

Hai là, phát triển kinh tế gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường. Tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước phát triển. Quy mô giáo dục - đào tạo tiếp tục được phát triển, cơ sở vật chất giáo dục được nâng cao, chất lượng đào tạo từng bước đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực.

Chính sách an sinh xã hội được đẩy mạnh, diện bao phủ bảo hiểm xã hội được mở rộng, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội năm 2020 đạt 32,7%. Mở rộng diện đối tượng hưởng trợ cấp xã hội. Hằng năm, đã hỗ trợ hàng chục vạn tấn gạo cho các địa phương để kịp thời hỗ trợ cho người nghèo và người bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lụt và huy

động hàng nghìn tỷ đồng hỗ trợ người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Hệ thống y tế dự phòng từ Trung ương đến địa phương và mạng lưới y tế cơ sở được tiếp tục củng cố và phát triển; đã từng bước kiểm soát dịch bệnh COVID-19, được ghi nhận và đánh giá cao.

Ba là, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, lấy “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, “chống” là nhiệm vụ cấp bách, thường xuyên. Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu các cấp; phát huy dân chủ; tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân, góp phần nâng cao vị thế cầm quyền, khẳng định vai trò lãnh đạo, đường lối đúng đắn của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Bốn là, quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế của Việt Nam ngày càng sâu rộng và hiệu quả. Trong đó, hội nhập kinh tế quốc tế được đẩy mạnh với nhiều hiệp định thương mại thế hệ mới được ký kết, như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam, Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA)... Việt Nam luôn chủ động và tích cực đóng góp xây dựng, định hình các thể chế đa phương, trở thành đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, hội nhập ngày càng sâu, rộng vào nền kinh tế toàn cầu, từng bước mở rộng hội nhập vào tất cả các lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh và văn hóa - xã hội...

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng

Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong giai đoạn hiện nay là yêu cầu khách quan của sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện; tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng”²⁰ (17), theo đó, cần tập trung thực hiện một số giải pháp:

Thứ nhất, không ngừng bổ sung, hoàn thiện đường lối đổi mới, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội gắn liền với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh được vận dụng sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam. Hoàn thiện thể chế, bảo đảm đồng bộ, liên thông giữa pháp luật của Nhà nước với quy định của Đảng. Tiếp tục nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp, cấp chiến lược; tích cực đấu tranh, phản bác có hiệu quả luận điệu sai trái của các thế lực thù địch. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, quy định của Đảng; thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị..., đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nền dân

²⁰*Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t.II, tr. 332*

chủ xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Cần rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các tổ chức trong hệ thống chính trị, khắc phục sự trùng lặp, chồng chéo.

Thứ ba, tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước. Cần đổi mới, tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp, xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức đảng, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những hành vi dung túng, bao che cho khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên, công khai kết quả xử lý. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng và tiêu cực, lãng phí, kiên quyết xử lý, đưa ra khỏi hệ thống chính trị những cán bộ, đảng viên không có tinh thần tự giác rèn luyện, tha hóa, biến chất, không có đức, có tài, thông qua đó, sàng lọc những phân tử yếu kém, nâng cao chất lượng của bộ máy tổ chức Đảng.

Thứ tư, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín ngang tầm nhiệm vụ. Phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên có ảnh hưởng quyết định đến uy tín, danh dự của Đảng, tác động trực tiếp đến mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, đến niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Do đó, phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, tự giác tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cần tự soi, tự sửa chính mình, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình gắn với thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây

dụng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện nói đi đôi với làm, không nề nang, né tránh, tìm ra những ưu điểm để phát huy, có các biện pháp khắc phục, sửa chữa sai lầm, yếu kém, khuyết điểm một cách thiết thực, hiệu quả.

Thứ năm, luôn coi trọng bài học “lấy dân làm gốc”, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa cán bộ, đảng viên của Đảng với nhân dân, phải tin dân, dựa vào dân, thường xuyên học hỏi nhân dân, phát huy quyền làm chủ và sức mạnh to lớn của nhân dân. Mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải thật sự tiên phong, gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm trước dân, gần dân, tôn trọng dân, biết lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân, trong mọi công việc cần phát huy tinh thần dân chủ, có sự bàn bạc và học hỏi kinh nghiệm của nhân dân, chăm lo lợi ích chính đáng, thiết thực của nhân dân, gương mẫu về đạo đức, lối sống./. (Theo Tạp chí Cộng sản)



Kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 11 và 11 tháng năm 2022

Doanh thu hợp nhất tháng 10 (doanh thu VT là doanh thu trực tiếp từ VT và tính cả RATRACO): 536,2 tỷ đồng, bằng 86,8% so với cùng kỳ 2021.

Doanh thu hợp nhất 11 tháng (doanh thu VT là doanh thu trực tiếp từ VT và tính cả RATRACO): 5.996,3 tỷ đồng, bằng 118,1% so với cùng kỳ.

Công ty mẹ: *Sản lượng:* Đoàn tàu Km: 1,385028 triệu ĐTKm, bằng 82,9% so với cùng kỳ 2019, đạt 112,5% so với cùng kỳ 2021; Tấn Km tổng trọng: 92.342 Vạn TKm, bằng 92,4% so với cùng kỳ 2019, đạt 102,8% so với cùng kỳ 2021. *Doanh thu:* 169,1 tỷ đồng, bằng 98,6% so với cùng kỳ 2019, đạt 143,4% so với cùng kỳ 2021.

*** Về tàu đi, đến đúng giờ:** *Chỉ tiêu chung:* Tàu đi đúng giờ: 678/689 đoàn = 98,4% (giảm 1,3% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 581/689 đoàn = 84,3% (giảm 3,6% so với tháng trước). *Tàu khách Thống nhất:* Tàu đi đúng giờ: 248/248 đoàn = 100% (tương đương so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 197/248 đoàn = 79% (tương đương so với tháng trước). *Tàu khách khu đoạn:* Tàu đi đúng giờ: 430/441 đoàn = 97,5% (giảm 2% so với tháng trước); Tàu đến đúng giờ: 384/441 đoàn = 87,1% (giảm 5,3% so với tháng trước). *Thực hiện biểu đồ chạy tàu hàng:* Đi đúng giờ 392/396 đoàn = 98,9% (tăng 0,5% so với tháng trước); Đến đúng giờ 344/396 đoàn = 86,9% (tăng 1,3% so với tháng trước).

Các Công ty cổ phần chi phối

Khối Vận tải: *Sản lượng:* TKM tính đôi đạt 492.427 nghìn TKM, bằng 94,2% so với cùng kỳ 2019, đạt 100,5% so với cùng kỳ 2021. *Doanh thu:* 281,0 tỷ đồng, bằng 101,1% so với cùng kỳ 2019, đạt 134,6% so với cùng kỳ 2021.

Khối quản lý bảo trì KCHTĐS:

Sản lượng: 337,2 tỷ đồng, bằng 95,8% so với cùng kỳ 2021. *Doanh thu:* 337,3 tỷ đồng, bằng 92,3% so với cùng kỳ 2021.

Khối công nghiệp, cơ khí ĐS: *Sản lượng:* 3,7 tỷ đồng, bằng 119,3% so với cùng kỳ 2021. *Doanh thu:* 6,6 tỷ đồng, bằng 119,3% so với cùng kỳ 2021.

Công tác an toàn GTĐS:

Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS tháng 11 (từ 01 đến 30/11/2022) so

với cùng kỳ năm 2019:

Số vụ tai nạn: 23 vụ, giảm 01 vụ (-4,2%). Trong đó: Chủ quan 03 vụ, tăng 01 vụ (+50%); khách quan xảy ra 20 vụ, giảm 02 vụ (-9,1%). Làm chết 06 người, giảm 02 người (-25%) và làm bị thương 15 người, giảm 01 người (-6,3%).

Sự cố chạy tàu: 61 vụ, giảm 17 vụ (-21,8%). Trong đó: Khách quan 34 vụ, giảm 02 vụ (-5,6%); Chủ quan 27 vụ, giảm 15 vụ (-35,7%); Vận tải 0 vụ, tương đương cùng kỳ; Đầu máy 12 vụ, giảm 03 vụ; Toa xe 09 vụ, giảm 09 vụ; Cầu đường 05 vụ, tương đương cùng kỳ; TTTT 01 vụ, giảm 03 vụ; Công trình và ĐHVT 0 vụ bằng cùng kỳ.

Về chủ quan đã để xảy ra 03 vụ trật bánh ĐMTX, 01 vụ sự cố uy hiếp ATCT và 01 vụ tai nạn lao động. Các đơn vị đã tổ chức phân tích, xử lý các cá nhân liên quan và báo cáo về TCT theo quy định.

Tình hình tai nạn, sự cố GTĐS 11 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm 2019:

Số vụ tai nạn: 198 vụ, giảm 40 vụ (-16,8%). Trong đó: Chủ quan 07 vụ, giảm 03 vụ (-40%). Khách quan 191 vụ, giảm 37 vụ (-16,2%). Làm chết 75 người, giảm 21 người (-21,9%). Bị thương 119 người, giảm 53 người (-30,8%).

Sự cố chạy tàu: 664 vụ, giảm 289 vụ (-30,3%). Trong đó: Khách quan 357 vụ, giảm 69 vụ (-16,2%). Chủ quan 307 vụ, giảm 220 vụ (-41,7%).

Nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2022:

1. Tập trung thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch tháng 12/2022:

1.1. Công ty mẹ:

Sản lượng: Đoàn tàu KM: 1.482.224 ĐT Km, bằng 83,6% so với cùng kỳ 2019, bằng 114,1% so với cùng kỳ 2021; Tấn Km tổng trọng: 95.809 Vạn TKM, bằng 90,5% so với cùng kỳ 2019, bằng 100,1% so với cùng kỳ 2021.

Doanh thu: 179,3 tỷ đồng, bằng 100,1% so với cùng kỳ 2019, bằng 145,5% so với cùng kỳ 2021.

1.2. Về Vận tải:

Vận tải hàng hóa: Tấn xếp: 478.333 tấn, bằng 90,1 % cùng kỳ. Tấn.Km: 412.462.000 T.Km, bằng 84,7 % cùng kỳ. Doanh thu hàng hóa: 177,9 tỷ đồng, bằng 94,6 % cùng kỳ.

Vận tải hành khách: Hành khách: 333.220 lượt HK, bằng 474,9 % cùng kỳ. HK.Km: 108.040.000 HK.Km, bằng 359 % cùng kỳ. Doanh thu hành khách: 100,55 tỷ đồng bằng 381,2 % cùng kỳ.

Chỉ tiêu chung: Tấn.Km tính đổi: 522.712.000 T.Km, bằng 100,7 % cùng kỳ. Tổng doanh thu vận tải: 282,5 tỷ đồng, bằng 128,7 % cùng kỳ.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Tháng 12 là thời điểm cuối năm nên dự báo mật độ người, phương tiện tham gia giao thông tăng cao, nên tình hình ANTT, ATGTĐS sẽ có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường nên yêu cầu các đơn vị tập trung chỉ đạo công tác đảm bảo ATGTĐS, chủ động làm tốt các biện pháp đảm bảo ANTT, PCCN trên tàu, dưới ga.

Tập trung đảm bảo ANTT, ATGTĐS dịp Tết Dương lịch, Tết Quý Mão 2023 và triển khai chỉ thị về đảm bảo ATGTĐS năm 2023. Tăng cường công tác kiểm tra các cấp bằng nhiều hình thức dịp cuối năm để đảm bảo an toàn các mặt, phòng chống buôn lậu, bao khách, hàng và gian lận thương mại trên tàu, dưới ga.

2.2. Tập trung chỉ đạo đảm bảo hoàn thành các mặt công tác theo kế hoạch SXKD năm 2022 đúng tiến độ, thực hiện thanh toán, giải ngân khối lượng các nội dung, hạng mục, công trình hoàn thành trong năm 2022.

2.3. Hoàn thành việc sáp nhập, cơ cấu lại các Chi nhánh XNĐM theo kế hoạch, đảm bảo hoạt động sản xuất bình hành tại Ban QLDA ĐS khu vực 1 và các Chi nhánh XNĐM sau khi sáp nhập. Tiếp tục bám sát, chủ động làm việc, đề xuất phương án với cấp thẩm quyền về sửa đổi cơ chế, chính sách liên quan đường sắt và Tổng công ty như: Tổng kết, sửa đổi Luật Đường sắt 2017; Đề án quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư; Niên hạn đầu máy toa xe; Sửa đổi, bổ sung điều lệ Tổng công ty...vv.

2.4. Công tác vận tải:

Các đơn vị tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện BĐCT Tết và công tác bán vé phục vụ hành khách dịp Tết Quý Mão 2023.

* Ban Vận tải chỉ đạo thực hiện tốt việc phân tích BĐCT hằng ngày, tìm mọi giải pháp nâng cao tỷ lệ tàu đi, đến đúng giờ; phối hợp chặt chẽ với các Công ty CP VTĐS trong việc điều chỉnh, bổ sung hành trình chạy tàu; các Công ty CP VTĐS theo dõi sát tình hình luồng khách đi lại trong tháng và trong dịp nghỉ Tết Dương lịch để có phương án tổ chức chạy tàu phù hợp, đảm bảo hiệu quả SXKD.

* Ban KHKD chủ trì, đôn đốc các ban, đơn vị gửi báo cáo đề tổng hợp, hoàn thiện kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2023 của Công ty mẹ đúng thời hạn.

Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về vận tải đường sắt phục vụ nhu cầu dịp tết Dương lịch, tết Quý Mão 2023; công tác bán vé tàu Tết cũng như các tiện ích đối với hành khách đi lại dịp Tết bằng đường sắt.

2.5. Công tác Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng ĐS:

Chỉ đạo các công ty CPĐS và TTTT ĐS đảm bảo hoàn thành công tác BDTX quý IV và cả năm 2022; tổ chức nghiệm thu sản phẩm theo hợp đồng đã ký giữa Tổng công ty và các đơn vị trên cơ sở phương án tác nghiệp được chấp thuận.

Hoàn thành việc bổ sung, thay thế vật tư, khối lượng chủ yếu xong trước 15/12/2022. Tổ chức rà soát khối lượng bảo trì phục vụ xây dựng Kế hoạch 2023; tham mưu trình cấp thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2023 phù hợp với nguồn vốn được phân bổ. Phối hợp tham mưu tiếp tục điều chỉnh dự toán kinh phí quản lý, bảo trì KCHTĐS năm 2022.

Các Phân ban, các đơn vị tổ chức kiểm tra công tác tuần gác, áp máy kiểm tra trạng thái kỹ thuật cầu đường, TTTT, khắc phục sửa chữa ngay các điểm xóc lắc, đảm bảo an toàn chạy tàu; Thường trực, kịp thời chỉ đạo các đơn vị phòng chống và ứng phó bão lụt.

Tiếp tục bám sát cấp thẩm quyền để sớm triển khai Hợp đồng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2023.

2.6. Công tác Quản lý đầu tư và xây dựng:

- Tổ chức triển khai thực hiện các công việc giai đoạn chuẩn bị dự án của 65 công trình sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu đường ngang năm 2023, tổ chức nghiệm thu kết quả khảo sát theo quy định;

- Thực hiện công tác nghiệm thu khối lượng hoàn thành các công trình đường ngang chuyển tiếp từ năm 2020, các công trình đường ngang thực hiện năm 2022;

- Phối hợp với Ban TCKT để xác nhận giá trị khối lượng hoàn thành,

các thủ tục liên quan đến thanh toán, thanh lý hợp đồng của các công trình đường ngang chuyển tiếp từ năm 2020, các công trình thực hiện năm 2022 và các thủ tục để quyết toán hợp đồng đặt hàng số 38/2022/HĐKT-CĐSVN ngày 20/6/2022 và Hợp đồng số 18/2022/HĐKT-CĐSVN ngày 03/3/2022 giữa Cục Đường sắt Việt Nam và Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

2.7. Công tác đầu máy toa xe:

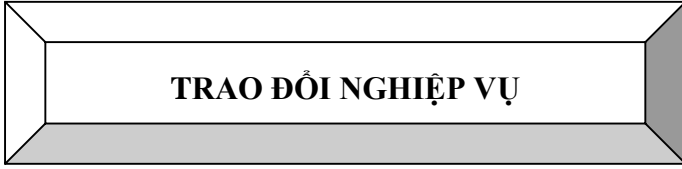
Chỉ đạo các Chi nhánh XNĐM Hà Nội, Yên Viên, Đà Nẵng, Sài Gòn thực hiện kiểm kê bàn giao các nội dung theo phương án cơ cấu lại các Chi nhánh XNĐM đã được cấp thẩm quyền và Hội đồng thành viên Tổng công ty phê duyệt.

Tập trung hoàn thành kế hoạch sửa chữa ĐMTX năm 2022 và chuẩn bị đầy đủ ĐMTX phục vụ vận tải Tết 2023 theo kế hoạch; chỉ đạo kiểm tra, chỉnh bị phương tiện để nâng cao ATCT trong vận tải Tết.

Hoàn thành phê duyệt đơn hàng VTPT phục vụ sửa chữa đầu máy năm 2023 và ký hợp đồng cung cấp nhiên liệu phục vụ chạy tàu năm 2023-2024.

Tổ chức đánh giá tình trạng kỹ thuật ĐMTX xin gia hạn, tổng hợp báo cáo Bộ GTVT để đề xuất Chính phủ theo kết luận của Thứ trưởng Bộ GTVT Nguyễn Danh Huy nhằm giải quyết kiến nghị về niên hạn phương tiện giao thông đường sắt.

2.8. Tổ chức tổng kết nhiệm vụ SXKD năm 2022 và triển khai nhiệm vụ SXKD năm 2023 tại Tổng công ty cũng như các đơn vị đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả nhằm tạo không khí phấn khởi cho người lao động toàn ngành trước khi bước vào năm kế hoạch 2023. Thực hiện các công việc liên quan đến chế độ, đời sống người lao động toàn ngành dịp Tết Dương lịch và Quý Mão 2023 theo quy định.



Thời hiệu xử lý kỷ luật đảng viên, tổ chức Đảng có hành vi vi phạm

Hỏi: Cách xác định thời hiệu xử lý kỷ luật Đảng viên, tổ chức Đảng có hành vi vi phạm như thế nào?

Trả lời: Tại Điều 4 Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, quy định về thời hiệu xử lý kỷ luật Đảng viên, tổ chức Đảng có hành vi vi phạm như sau:

I. Thời hiệu kỷ luật

1. Thời hiệu kỷ luật là thời hạn được quy định trong Quy định này mà khi hết thời hạn đó thì tổ chức đảng, đảng viên vi phạm không bị kỷ luật.

2. Thời hiệu kỷ luật được tính từ thời điểm xảy ra hành vi vi phạm đến khi tổ chức đảng có thẩm quyền kết luận vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật. Nếu tổ chức đảng hoặc đảng viên có hành vi vi phạm mới trong thời hạn được quy định tại Điểm a, b Khoản này thì thời hiệu kỷ luật đối với vi phạm cũ được tính lại kể từ thời điểm xảy ra hành vi vi phạm mới.

a) Thời hiệu kỷ luật tổ chức đảng vi phạm như sau:

- 5 năm (60 tháng) đối với vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức khiển trách.

- 10 năm (120 tháng) đối với vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức cảnh cáo.

- Không áp dụng thời hiệu kỷ luật đối với những vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức kỷ luật giải tán; vi phạm về chính trị nội bộ; về quốc phòng, an ninh, đối ngoại xâm hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc.

b) Thời hiệu kỷ luật đảng viên vi phạm như sau:

- 5 năm (60 tháng) đối với vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức khiển trách.

- 10 năm (120 tháng) đối với vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức.

- Không áp dụng thời hiệu kỷ luật đối với vi phạm đến mức phải áp dụng hình thức khai trừ; vi phạm chính trị nội bộ; vi phạm quốc phòng, an ninh, đối ngoại có xâm hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc; việc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp.

Điểm 3 Mục I Hướng dẫn 05-HD/UBKTTTƯ ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, hướng dẫn cách xác định thời hiệu xử lý kỷ luật Đảng viên, tổ chức Đảng có hành vi vi phạm (quy định tại Điều 4 Quy định số 69-QĐ/TW) như sau:

1. Thời điểm xảy ra hành vi vi phạm phải được tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, làm rõ, kết luận.

a) Đối với vi phạm mà xác định được thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt.

b) Đối với vi phạm mà không xác định được thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm thì thời hiệu được tính từ thời điểm phát hiện hành vi vi phạm.

2. Không tính vào thời hiệu xử lý kỷ luật đối với:

a) Thời gian chưa xem xét, xử lý kỷ luật đối với các trường hợp quy định tại điểm a, b, d khoản 14 Điều 2 Quy định số 69-QĐ/TW.

b) Thời gian điều tra, truy tố, xét xử theo thủ tục tố tụng hình sự (nếu có).

II. Hướng dẫn quy định về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trong xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm?

Điều 5, Điều 6 Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, quy định về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ kỷ luật như sau:

Điều 5. Tình tiết giảm nhẹ mức kỷ luật

Trường hợp vi phạm có một hoặc một số tình tiết sau thì được xem xét, giảm nhẹ mức kỷ luật:

1. Đối với tổ chức đảng

a) Chủ động, kịp thời báo cáo vi phạm với tổ chức đảng cấp trên, thái độ kiểm điểm nghiêm túc, tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với vi phạm.

b) Chủ động cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ phản ánh đầy đủ, trung thực về vi phạm.

c) Chủ động chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục cơ bản, kịp thời hậu quả do vi phạm của tổ chức mình gây ra trước và trong quá trình kiểm tra, giám sát.

d) Giúp tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra, xem xét, xử lý chính xác, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm.

2. Đối với đảng viên

a) Chủ động báo cáo vi phạm của mình với tổ chức đảng, tự giác nhận trách nhiệm cá nhân về khuyết điểm, vi phạm và tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với nội dung, tính chất, mức độ vi phạm trước và trong quá trình kiểm tra, giám sát.

b) Chủ động cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu, phản ánh đầy đủ, trung thực về những người cùng vi phạm.

c) Chủ động chấm dứt hành vi vi phạm, tích cực tham gia ngăn chặn hành vi vi phạm; tự giác nộp tài sản tham nhũng, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra.

d) Vi phạm khi thực hiện chủ trương hoặc thí điểm đổi mới, sáng tạo được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định, không thuộc trường hợp quy định tại Điểm đ, Khoản 14, Điều 2 Quy định này.

Điều 6. Tình tiết tăng nặng mức kỷ luật

Trường hợp vi phạm có một hoặc một số tình tiết sau thì phải xem xét, tăng nặng mức kỷ luật:

1. Đối với tổ chức đảng

a) Không kịp thời khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, vi phạm theo kết luận của tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền; không tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm.

b) Trù dập người đấu tranh, tố cáo, làm chứng, cung cấp chứng cứ vi phạm; đối phó, cản trở, gây khó khăn, trở ngại quá trình thẩm tra, xác minh, thu thập chứng cứ vi phạm; bao che, che giấu vi phạm.

c) Cung cấp thông tin, báo cáo sai sự thật; đe dọa, ép buộc không để người khác cung cấp chứng cứ, tài liệu; không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ, tiêu hủy tài liệu và chứng cứ liên quan đến vi phạm; lập hồ sơ, tài liệu, chứng cứ giả để đối phó.

d) Lợi dụng tình trạng khẩn cấp, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh, chính sách an sinh xã hội và quốc phòng, an ninh để trục lợi.

đ) Vi phạm từ lần 2 trở lên, có tính hệ thống hoặc đã bị kỷ luật nhưng tiếp tục vi phạm; cố tình trì hoãn, kéo dài thời gian xem xét xử lý, khắc phục, làm cho tình hình tổ chức, cơ quan, đơn vị ngày càng phức tạp.

e) Biết mà không ngăn chặn hoặc để cán bộ, đảng viên thuộc tổ chức mình trực tiếp quản lý xảy ra tham nhũng, tiêu cực gây hậu quả nghiêm trọng.

2. Đối với đảng viên

a) Đã được tổ chức đảng yêu cầu kiểm điểm nhưng không thực hiện, không sửa chữa khuyết điểm, vi phạm. Không tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm, hình thức kỷ luật tương xứng với nội dung, tính chất, mức độ vi phạm; gây thiệt hại về vật chất phải bồi hoàn nhưng không bồi hoàn, không khắc phục hậu quả hoặc khắc phục không đúng yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, không tự giác nộp lại tiền, tài sản do vi phạm mà có.

b) Đối phó, quanh co, cản trở quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Bao che cho người vi phạm; đe dọa, trù dập, trả thù người đấu tranh, tố cáo, người làm chứng, người cung cấp tài liệu, chứng cứ vi phạm.

c) Vi phạm có tổ chức, là người chủ mưu; cung cấp thông tin, báo cáo sai sự thật; ngăn cản người khác cung cấp chứng cứ vi phạm; che giấu, sửa chữa, tiêu hủy chứng cứ, tạo lập tài liệu, hồ sơ, chứng cứ giả.

d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, lợi dụng tình trạng khẩn cấp, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh thực hiện chính sách an sinh xã hội và quốc phòng, an ninh để trục lợi. Ép buộc, vận động, tổ chức, tiếp tay cho người khác cùng vi phạm.

Điểm 4 Mục I Hướng dẫn 05-HD/UBKTTTW ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, hướng dẫn thêm quy định về tình tiết tăng nặng (quy định tại Điều 6 Quy định số 69-QĐ/TW) như sau:

Tình tiết tăng nặng mức kỷ luật (Điều 6)

1. Tổ chức đảng, đảng viên vi phạm nhiều lần hoặc bị kỷ luật nhiều lần là vi phạm hoặc bị kỷ luật từ lần 2 trở lên, tính cả vi phạm hoặc bị kỷ luật trước đó về hành chính, đoàn thể và các hình thức xử lý của pháp luật.

2. Vi phạm có tổ chức là vi phạm có sự cấu kết, bàn bạc, thống nhất giữa những tổ chức đảng hoặc đảng viên cùng vi phạm.

Quy định việc thôi tham gia cấp ủy

Hỏi: Việc thôi tham gia cấp ủy hiện nay quy định như thế nào?

Trả lời: Hiện nay, theo điểm 16 khoản 16.4 trong Quy định Số 24-QĐ/TW ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành TW Về thi hành Điều lệ Đảng, được quy định cụ thể như sau:

16.4. (Khoản 4, Điều 13), (Khoản 2, Điều 42), (Khoản 2, Điều 43): Việc thôi tham gia cấp ủy và thôi sinh hoạt đảng đoàn, ban cán sự đảng.

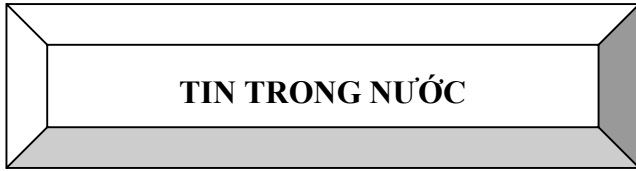
16.4.1. Việc thôi tham gia cấp uỷ của các đồng chí cấp uỷ viên khi có quyết định nghỉ công tác hoặc chuyển công tác khác hoặc thôi việc:

a) Cấp uỷ viên khi có quyết định nghỉ hưu thì thôi tham gia cấp uỷ đương nhiệm từ thời điểm nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đã được ghi trong thông báo hoặc quyết định nghỉ hưu.

Cấp uỷ viên có quyết định thôi làm công tác quản lý hoặc thôi việc thì thôi tham gia cấp uỷ đương nhiệm từ thời điểm quyết định thôi làm công tác quản lý hoặc thôi việc có hiệu lực thi hành.

b) Cấp uỷ viên tham gia nhiều cấp uỷ, khi có quyết định nghỉ công tác chờ nghỉ hưu, có quyết định nghỉ hưu thì thôi tham gia cấp uỷ mà đồng chí đó là thành viên từ thời điểm quyết định nghỉ công tác chờ nghỉ hưu có hiệu lực thi hành; thời điểm tính theo ngày nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đã được ghi trong thông báo hoặc quyết định nghỉ hưu; trường hợp chuyển công tác sang đảng bộ khác thì thôi tham gia cấp uỷ trong cùng đảng bộ mà đồng chí đó đã tham gia kể từ khi quyết định có hiệu lực thi hành. Nếu đồng chí đó là thành viên của cấp uỷ cấp trên mà nơi chuyển đến trong cùng đảng bộ thì vẫn là cấp uỷ viên cấp uỷ cấp trên.

16.4.2. Khi có quyết định nghỉ công tác chờ nghỉ hưu, quyết định nghỉ hưu hoặc chuyển sang công tác khác mà vị trí công tác mới không thuộc cơ cấu đảng đoàn, ban cán sự đảng, thì đồng chí uỷ viên đảng đoàn, ban cán sự đảng thôi tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng từ thời điểm quyết định nghỉ công tác chờ nghỉ hưu có hiệu lực thi hành; thời điểm tính theo ngày nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đã được ghi trong thông báo hoặc quyết định nghỉ hưu, hoặc thời điểm quyết định chuyển công tác có hiệu lực thi hành; cấp uỷ cùng cấp chỉ định thành viên mới tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng.



Nhận diện và đấu tranh với một số thủ đoạn “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực kinh tế ở nước ta thời gian qua

1. Nhận diện một số thủ đoạn chủ yếu của các thế lực thù địch chống phá nước ta:

*Một là, các thế lực thù địch tìm cách xuyên tạc và xóa bỏ học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác, cho rằng, dưới chế độ XHCN, sản xuất hàng hóa cũng bóc lột giá trị thặng dư; qua đó nhằm xuyên tạc bản chất nền kinh tế thị trường định hướng XHCN mà ta đang xây dựng và phát triển. Đặc biệt, khi Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; các thế lực thù địch xuyên tạc rằng, nước ta thừa nhận kinh tế thị trường là đang mở đường cho quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển; “*phát triển kinh tế tư nhân là quay lại đúng quỹ đạo để phát triển theo tư bản chủ nghĩa, mở đường cho “tư nhân hóa”, “tự do hóa” về kinh tế*”...*

Hai là, lợi dụng chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ kinh tế quốc tế của Đảng và Nhà nước ta, thông qua các hoạt động hợp tác, đầu tư... các thế lực thù địch tìm cách từng bước làm biến đổi cơ sở kinh tế, xã hội của CNXH ở nước ta, gây áp lực đòi Việt

Nam phải “*tu nhân hóa*” nền kinh tế. Chúng còn cho rằng, Việt Nam cần tự do hóa các nguồn vốn ngoại tệ, khuyến khích tăng giá đồng nội tệ, nới lỏng chuyển đổi tự do giữa đồng nội tệ và các ngoại tệ (*nhất là với đồng đôla Mỹ*); thực hiện đồng bộ các giải pháp để tự do hóa thị trường tài chính, xây dựng ngân hàng trung ương thực sự độc lập.

Ba là, thông qua các hoạt động đầu tư, thương mại, viện trợ kinh tế... các thế lực thù địch tìm cách tạo ra sự phát triển chênh lệch giữa các vùng, miền, giữa các ngành kinh tế, từ đó dẫn đến sự mất cân đối của nền kinh tế quốc dân. Đặc biệt, thông qua các hoạt động hợp tác, đầu tư..., các thế lực thù địch tìm cách gây sức ép về chính trị, đặt ra những điều kiện ràng buộc trong quan hệ ngoại giao với nước ta, từ đó hòng can thiệp vào nội bộ của các cơ quan chức năng trong hệ thống chính trị nước ta.

Bốn là, lợi dụng những tồn tại, hạn chế nảy sinh trong quá trình xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta, nhất là lợi dụng việc thời gian gần đây, nước ta xử lý nhiều đối tượng tham nhũng, tiêu cực trong đó có những người nguyên là lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước để xuyên tạc, từ đó phủ nhận đường lối lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, kích động tâm lý hoài nghi trong xã hội; kích động, cổ súy, làm ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước...

Cần xác định rằng, nền kinh tế thị trường định hướng XHCN mà nước ta đang xây dựng là “*một kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử phát triển của kinh tế thị trường*”; là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của thế giới. Bản chất của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN của nước ta được xác định là dựa trên chế độ sở hữu toàn dân về tư liệu sản xuất chủ yếu, phát triển nền kinh tế nhiều

thành phần song kinh tế nhà nước vẫn giữ vai trò chủ đạo. Nước ta thừa nhận vai trò quan trọng của kinh tế tư nhân với phương diện là con đường để huy động vốn, phát triển khoa học, công nghệ, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống Nhân dân chứ không phải là mục tiêu của nhiệm vụ xây dựng quan hệ sản xuất mới. Để đảm bảo yếu tố định hướng XHCN, nền kinh tế thị trường ở nước ta không phải là hoàn toàn tự do mà đặt trong “*khuôn khổ*”, đó là đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, sự quản lý của Nhà nước Việt Nam.

2. Một số nhiệm vụ, giải pháp đấu tranh trong thời gian tới

Thứ nhất, tiếp tục chủ động đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, khẳng định vị thế, vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạch định đường lối xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN của Đảng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền rộng rãi về thành tựu nước ta đã đạt được trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước sau gần 40 năm đổi mới, đặc biệt là trên lĩnh vực kinh tế;... Qua đó, nhằm cung cấp luận cứ khoa học cho cuộc đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch chống phá nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta.

Thứ hai, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, qua đó, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh; nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, đơn vị, địa phương; nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng trong công tác đấu tranh phòng, chống “*diễn biến hòa bình*” gắn với ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính chủ động, tính thuyết phục, hiệu quả của

công tác tuyên truyền và lý luận nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và người dân hiểu rõ bản chất của thông tin xuyên tạc; từ đó có khả năng nhận diện và “*miễn dịch*” trước những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch về nền kinh tế nước ta.

Thứ ba, tiếp tục thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, thực hiện tốt các chính sách xã hội, nâng cao đời sống mọi mặt cho Nhân dân, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; gắn tăng trưởng kinh tế cao với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; không ngừng nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế; tiếp tục phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân; tiếp tục tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế quốc dân, giữ vững định hướng XHCN trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam.

Thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo tinh thần: “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai*”, đẩy mạnh hoàn thiện cơ chế kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị theo hướng đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, khắc phục sự lạm quyền, lộng quyền và lợi dụng quyền lực của cán bộ, đảng viên có chức vụ. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng một cách thường xuyên, toàn diện và công khai, có trọng tâm, trọng điểm.

Những năm tới, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đất nước ta tiếp tục hội nhập quốc tế sâu rộng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có hợp tác kinh tế quốc tế. Do vậy, cần tiếp tục vượt qua khó khăn, thách thức, tận dụng triệt để những thời cơ, thuận lợi do hội nhập quốc tế mang lại để xây

dựng thành công nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta; đồng thời đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực kinh tế của các thế lực thù địch.

TIN ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

Kết quả hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 40, 41

Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 40 và 41 và các hội nghị cấp cao liên quan diễn ra từ ngày 10 - 13/11/2022 đã thành công tốt đẹp, đạt nhiều kết quả quan trọng, cả trong hợp tác của ASEAN cũng như giữa ASEAN với các đối tác.

Tham dự Hội nghị lần này, đoàn Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dẫn đầu, đã có nhiều đóng góp thực chất cho hợp tác ASEAN và với các đối tác cũng như thành công chung của các hội nghị. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính khẳng định quan điểm của Việt Nam về giữ vững đoàn kết, phát huy sức mạnh nội tại, tinh thần trách nhiệm, cách tiếp cận cân bằng, khách quan và kiên định các nguyên tắc của ASEAN. Đặc biệt, trong các phát biểu của mình, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính khẳng định quan điểm của Việt Nam về nhiều vấn đề khu vực, quốc tế quan tâm. Thủ tướng nhấn mạnh trách nhiệm của Việt Nam trên cương vị nước điều phối quan hệ ASEAN - Hàn Quốc để đưa quan hệ hai bên ngày càng đi vào thực chất và hiệu quả. Bên cạnh đó, Thủ

tướng cũng bày tỏ quan điểm của Việt Nam trong bảo vệ lợi ích chung của các nước và việc bảo đảm môi trường hòa bình, an ninh và ổn định ở khu vực, trong đó có vấn đề Biển Đông; đảm bảo công bằng, công lý đối với các vấn đề mang tính toàn cầu như trong chống biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng; về cân bằng cán cân thương mại, bảo hộ công dân...

Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 40 và 41 và các hội nghị cấp cao liên quan đã khẳng định:

Thứ nhất, sự đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN được thể hiện rõ nét trong các hội nghị lần này. Trong bối cảnh phức tạp và bất ổn hiện nay, các nước đều khẳng định ASEAN đã và đang nỗ lực vượt qua khó khăn, duy trì đà hợp tác, thúc đẩy phục hồi bền vững một cách hiệu quả. Trong đó, việc nối lại giao thương, mở cửa kinh tế, triển khai hiệu quả các hiệp định thương mại tự do là những ưu tiên của các nước trong nỗ lực chung về phục hồi sau đại dịch Covid-19.

Đoàn kết và vai trò trung tâm của ASEAN được phát huy mạnh mẽ trong các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh, ổn định. Đặc biệt là trong vấn đề Myanmar. Bên cạnh đó, Lãnh đạo các nước ASEAN thông qua Tuyên bố về việc Timor Leste xin gia nhập ASEAN, trong đó đồng ý về nguyên tắc việc kết nạp Timor Leste là thành viên thứ 11 của ASEAN, trao quy chế quan sát viên và xây dựng lộ trình cho việc gia nhập của nước này.

Thứ hai, tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN tiếp tục là ưu tiên của các nước, nhận được sự ủng hộ và hỗ trợ của các đối tác. Các nước nhất trí dành ưu tiên xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau 2025 - văn kiện chiến lược bao trùm để định hướng cho ASEAN trong thập kỷ tới. Các đối tác cũng cam kết sẽ ủng hộ và hỗ trợ ASEAN xây dựng Cộng đồng.

Thứ ba, quan hệ với các đối tác cũng ghi nhận những tiến triển cụ

thể, thực chất. Đáng chú ý, Lãnh đạo các nước đã thông qua Tuyên bố thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ và ASEAN - Ấn Độ, đồng ý về nguyên tắc nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược với Canada, ghi nhận đề nghị của Hàn Quốc và Nhật Bản nâng cấp quan hệ với ASEAN.

Kết thúc các hội nghị, lãnh đạo các nước đã thông qua và ghi nhận hơn 100 văn kiện về nhiều nội dung quan trọng, trong đó đáng chú ý là Tuyên bố kỷ niệm 55 năm thành lập ASEAN; Tuyên bố Tầm nhìn ASEAN “Cùng ứng phó thách thức”; phê duyệt khung khổ hợp tác với một số đối tác đối thoại; Tuyên bố kỷ niệm 20 năm Tuyên bố về ứng xử của các bên liên quan ở Biển Đông (DOC)...

Sự tham gia và đóng góp của Việt Nam tại các hội nghị cấp cao lần này với tâm thế của một thành viên chủ động, tích cực, có trách nhiệm đã cho thấy vai trò và vị thế quan trọng của Việt Nam trong khu vực, được các nước ASEAN và các đối tác tôn trọng, đánh giá cao./.

Một số tình hình thế giới thời gian gần đây

- **Hội nghị lần thứ 27 Các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP-27)** diễn ra tại Ai Cập từ ngày 06 - 18/11/2022. Hội nghị tập trung thảo luận các nội dung: phát triển hydro xanh, an ninh nước và an ninh lương thực, chuyển đổi năng lượng và bảo vệ các cộng đồng dễ bị tổn thương. Hội nghị đã đưa ra những cảnh báo về cắt giảm khí thải và kêu gọi các quốc gia nỗ lực đạt mục tiêu cắt giảm 45% lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính vào năm 2030 để hạn chế sự nóng lên toàn cầu.

Trọng tâm của việc thực hiện là tất cả mọi người ở khắp mọi nơi trên thế giới làm mọi thứ có thể để giải quyết cuộc khủng hoảng khí hậu. Tại Hội nghị, Việt Nam khẳng định chuyển đổi năng lượng là yếu tố then chốt để Việt Nam thực hiện mục tiêu đưa mức phát thải ròng về "0" vào năm 2050 mà Việt Nam đã cam kết tại COP-26. Đồng thời, nhấn mạnh phát triển năng lượng tái tạo phải đi đôi với đảm bảo an ninh năng lượng, đồng thời đề nghị Vương quốc Anh, EU và G7 hỗ trợ chuyển giao cho Việt Nam các công nghệ tiên tiến như công nghệ điện gió, điện mặt trời, lưu trữ điện năng để giúp Việt Nam thực hiện thành công quá trình chuyển đổi năng lượng, đảm bảo giá thành hợp lý cho tất cả mọi người có thể tiếp cận được.

- **Ra mắt "Quỹ ứng phó đại dịch toàn cầu"**: Ngày 13/11/2022, tại Bali, Indonesia, các nhà lãnh đạo y tế và tài chính các nước thành viên Nhóm G20 ra mắt "Quỹ ứng phó đại dịch toàn cầu" nhằm phòng ngừa trường hợp thế giới phải ứng phó với một đại dịch tương tự dịch Covid-19 trong tương lai.

Quỹ ứng phó đại dịch toàn cầu (Pandemic Fund) hiện đã quyên góp được 1,4 tỷ USD, do 17 nước thành viên và không phải thành viên của G20 cùng 3 tổ chức từ thiện quốc tế ủng hộ. Trong đó, Liên minh châu Âu (EU) và Mỹ đã đóng góp khoảng 450 triệu USD, Italy đóng góp 102 triệu USD, Indonesia ủng hộ 50 triệu USD. Một số quốc gia khác đã tuyên bố cam kết ủng hộ tài chính cho quỹ này.

Tại lễ ra mắt, Chủ tịch Ngân hàng Thế giới (WB) Malpass nhấn mạnh, Quỹ ứng phó đại dịch là công cụ hỗ trợ các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình chuẩn bị tốt hơn trong trường hợp xảy ra các cuộc khủng hoảng y tế toàn cầu. Bộ trưởng Tài chính Indonesia Sri Mulyani Indrawati cho biết Quỹ sẽ được giải ngân vào đầu năm 2023./.

VĂN BẢN MỚI

BBT: Ngày 18/10/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 83/2022/NĐ-CP Quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. BBT trích đăng một số nội dung chủ yếu của Nghị định như sau:

Đối tượng áp dụng gồm cán bộ, công chức nữ giữ các chức vụ, chức danh dưới đây: Phó Trưởng ban cơ quan Đảng ở Trung ương; Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Phó Tổng Biên tập Báo Nhân dân, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản; Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Phó Chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội; Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Thứ trưởng, cấp phó của người đứng đầu cơ quan ngang bộ; Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước; Phó trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương; Phó Bí thư tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; Giám đốc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật; Viện trưởng Viện Nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Trưởng ban Ban quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch

Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia; Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy viên Thường trực Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; Ủy viên Ban Thường vụ kiêm Trưởng các Ban Đảng của Thành ủy thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy là người dân tộc thiểu số. Công chức được bổ nhiệm chức danh Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Nghị định này không áp dụng đối với các đối tượng cán bộ giữ chức vụ từ Bộ trưởng hoặc tương đương trở lên; cán bộ, công chức quy định tại khoản 1 Điều này (các đối tượng đã nêu trên) là Ủy viên Trung ương Đảng; Trợ lý, thư ký của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Thường trực Ban Bí thư, Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Phó Chủ tịch nước, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Quốc hội. Việc nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với các trường hợp quy định tại khoản này thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền của Đảng.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20/10/2022.

Trí tuệ nhân tạo muốn chiếm lấy khuôn mặt người dùng

Khuôn mặt của hàng triệu người đã bị thu thập và phát tán khắp nơi, phục vụ cho cơ sở dữ liệu nhận diện người dùng của Trí tuệ nhân tạo (AI)

Năm 2020, Matthias Marx, nhà nghiên cứu mảng an ninh tại Security Research Labs, vô tình biết đến Clearview AI, một công ty chuyên phân tích hàng tỷ bức ảnh từ Internet để xây dựng kho dữ liệu khuôn mặt người dùng. Clearview cho phép khách hàng là những doanh nghiệp có thể sử dụng công nghệ nhận diện tìm ra những tấm ảnh có khuôn mặt người dùng bất kỳ theo yêu cầu.

1. Kho dữ liệu vượt xa tất cả mạng xã hội

Marx muốn biết liệu khuôn mặt mình có nằm trong kho dữ liệu của công ty này hay không nên đã gửi email đến Clearview để hỏi rõ. Một tháng sau, chuyên viên an ninh nhận được phản hồi của công ty cùng với hai tấm ảnh chụp màn hình. Trong đó, một tấm là ảnh Marx từng chụp trong một cuộc thi Google cách đây gần 10 năm. Ảnh chụp này được đăng tải trên Alamy bởi một nhiếp ảnh gia lạ mặt. Tuy nhiên, vấn đề nằm ở chỗ anh chưa từng bán tấm ảnh này ra ngoài cho bất cứ ai. “Tôi còn không hề hay biết người khác sẽ làm gì với dữ liệu của người dùng”, Marx nói. Anh cho rằng Clearview đã vi phạm Quy định Chung về Bảo vệ Dữ liệu

(GDPR) của Liên minh Châu Âu (EU) vì đã sử dụng thông tin sinh trắc học mà không có sự cho phép của anh. Vì thế, năm 2020, anh đã đệ đơn kiện Clearview nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phán quyết cuối cùng. “Đã 2,5 năm trôi qua nhưng vụ kiện này vẫn chưa kết thúc. Tốc độ như thế là quá chậm”, chuyên viên an ninh tỏ ra bất bình.

Không chỉ dừng lại ở đó, Marx còn phát hiện những tấm ảnh có chứa mặt mình đang bị lan truyền đi khắp nơi. Khi anh tìm mặt mình trên một nền tảng nhận diện khác có tên là Pimeye, kết quả hiển thị còn nhiều hơn so với Clearview. Trong đó có cả những tấm ảnh từ năm 2014 hay trong những sự kiện riêng tư, mang tính chính trị. Đến tháng 3 năm nay, Marx tiếp tục phát hiện 4 tấm ảnh có mặt mình trên công cụ tìm kiếm khuôn mặt Public Mirror. Trang này còn đính kèm những đường dẫn về thông tin cá nhân của Marx hay những sự kiện mà anh tham gia trong tấm ảnh. Theo chuyên gia bảo mật, mỗi nền tảng đều tiết lộ một khía cạnh thông tin riêng tư của anh. Điều này đã tiết lộ về một ngành công nghiệp đáng sợ, sở hữu lượng dữ liệu vượt xa tất cả mạng xã hội.

2. “Làm tiền” từ khuôn mặt người dùng

Theo *Wired*, ở châu Âu, hàng triệu khuôn mặt người đã xuất hiện trái phép trên các công cụ tìm kiếm của những công ty công nghệ như Clearview. Khu vực này vốn biết đến là nơi có luật lệ bảo vệ quyền riêng tư nghiêm ngặt nhất thế giới nhưng cũng không có ít “điểm mù” mà một số nơi như thành phố Hamburg, Đức chưa thể quản lý. Không chỉ Matthias Marx, nhiều người dùng khác cũng đệ đơn kiện vì bị xâm phạm dữ liệu. Hồi tháng 10, Cơ quan giám sát quyền bảo mật dữ liệu Pháp (CNIL) đã phạt công ty nhận dạng khuôn mặt Clearview AI 20 triệu euro (19,6 triệu USD) vì phân tích bất hợp pháp dữ liệu cá nhân, đồng thời yêu cầu công

ty này chấm dứt các hoạt động đó. Nhưng sau Clearview, hàng loạt các công ty “làm tiền” bằng khuôn mặt người dùng vẫn mọc lên như nấm.

Là một chuyên gia trong mảng an ninh, Marx cho rằng Clearview sẽ không thể nào xóa vĩnh viễn những dữ liệu khuôn mặt của mình. Theo anh, cốt lõi công nghệ của Clearview là liên tục lùng sục những khuôn mặt từng xuất hiện trên Internet nên thế nào cũng sẽ lại sử dụng hình ảnh của anh. “Chuyện này sẽ lặp lại nếu mặt của tôi xuất hiện đâu đó trên Internet. Thuật toán của Clearview sẽ không bao giờ ngừng lại”, Marx cho biết. Nói với các nhà đầu tư, Clearview cho biết công ty đã xử lý hơn 100 tỷ bức ảnh trong năm nay, tức trung bình mỗi người sẽ bị lộ 14 tấm ảnh.

3. Lợi dụng “điểm mù” của luật pháp

Theo *Wired*, cách thức hoạt động của Clearview rất tinh vi. Công ty công nghệ AI này sẽ sử dụng bot tự động để tìm kiếm những khuôn mặt khác nhau trên Internet và lưu chúng vào cơ sở dữ liệu riêng, đồng nghĩa với việc dữ liệu này sẽ không xuất hiện công khai trên nền tảng, CEO Hoan Ton-That. “Chỉ từ những tấm ảnh sẽ không ai biết được chủ nhân của khuôn mặt đến từ đâu. Clearview cam kết chỉ thu thập những thông tin công khai trên Internet như Google hay Bing”, ông nói. Song, việc tìm kiếm bằng từ khóa là tên người và tìm kiếm bằng hình ảnh khuôn mặt như Clearview có khác biệt rất lớn. “Tên không phải đặc điểm nhận dạng riêng biệt và người dùng hoàn toàn có thể che giấu. Nhưng với khuôn mặt thì khác, người dùng sẽ không thể nào che giấu danh tính của mình một khi khuôn mặt bị lộ”, Lucie Audibert, luật sư tại Privacy International nhận định. Do đó, lo ngại về những công cụ tìm kiếm bằng khuôn mặt đã nổ ra khắp châu Âu, yêu cầu các nhà lập pháp cấm tiết hành vi này. Không đồng ý với điều này, CEO Ton-That cho rằng Clearview

không cần phải tuân theo quy định GDPR vì họ không có khách hàng hay bất cứ trụ sở nào ở EU.

“Rất khó để siết luật của EU với một công ty Mỹ không hề có quan hệ hợp tác với châu Âu”, Felix Mikolasch, luật sư của NOYB từng biện hộ cho Marx trong đơn kiện với Clearview, cho biết. Đây chính là “điểm mù” của luật pháp khi không thể răn đe hay yêu cầu các công nghệ ngừng hành vi thu thập dữ liệu trái phép vì họ hoàn toàn có thể “dứt áo ra đi” khỏi châu Âu nếu bị chèn ép.

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Lương Văn Nghĩa

Phó Bí thư Đảng ủy Tổng công ty ĐSVN

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG VÀ BIÊN TẬP

Vũ Thị Hồng Minh

Phó trưởng Ban phụ trách

Ban Tuyên giáo-Truyền thông Tổng công ty ĐSVN

Điện thoại: 024.39423416

Email: tuyengiaodudsvn@gmail.com

Quyết định biên tập, phát hành số: 395 -QĐ/ĐU, ngày 04/9/2019 của
Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

*(Phát hành trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam_E-Office)*